



CONFERENCE PROCEEDINGS

International Conference

**RETHINKING INTERNATIONAL TRADE
IN RESPONSE TO EMERGING CHALLENGES**

Hội thảo quốc tế

**TƯ DUY LẠI THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
TRƯỚC NHỮNG THÁCH THỨC MỚI**

Hà Nội, 04/10/2024

LIST OF CONTENTS / MỤC LỤC

Incentives For Renewable Energy Investors: Measures Towards Sustainable Development Or A Trap For States? – An Approach From International Investment Law.....	5
<i>Nguyen Thi Anh Tho</i>	
<i>Nguyen Thuy Anh</i>	
Green Subsidies Under The World Trade Organization Regime And Experience For Vietnam.....	6
<i>Nguyen Thi Minh Nghia</i>	
Navigating Re-Globalization And De-Globalization: Policy Challenges And Strategies For Vietnam.....	7
<i>Dao Gia Phuc</i>	
Impact Of Natural Rents And Geopolitical Risks On Digital Trade In Middle-Income Countries: An Empirical Analysis	9
<i>Nguyen Thi Hong</i>	
<i>Dang Tran Viet Hoa</i>	
<i>Nguyen Thi Minh Trang</i>	
<i>Nguyen Le Huong Tra</i>	
<i>Trinh Nhat Minh</i>	
<i>Nguyen Tra My</i>	
Emissions Trading System And Carbon Productivity	10
<i>Truong Quang Bao</i>	
<i>Nguyen Quynh Huong</i>	
AI-Generated Works Related Challenges To Developing Countries Under Intellectual Property Law	11
<i>Ho Thuy Ngoc</i>	
Vietnam's Potential To Become The “World’s Factory” And Impact On International Trade: A Comprehensive Analysis	12
<i>Nguyen Minh Duc</i>	
<i>Vu Nguyen Phu Binh</i>	
<i>Nguyen Hoang Tinh Nhi</i>	
<i>Ngo Hoang Quynh Anh</i>	
Effect Of Trade Openness, Energy Utilization, And National Income On CO2 Emissions Across Asia-Pacific Nations.....	14
<i>Nguyen Binh Duong</i>	
Quy định điều chỉnh thương mại điện tử trong một số hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên.....	15
<i>Nguyen Ngoc Ha</i>	

Phân tích quy định về ESG trong các hiệp định thương mại tự do và khuyến nghị cho Việt Nam	16
<i>Trinh Thi Thu Huong</i> <i>Ly Nguyen Ngoc</i>	
Cơ chế điều chỉnh biên giới cacbon (CBAM) của EU và một số khuyến nghị cho Việt Nam	17
<i>Lee Hyung Yeon</i> <i>Tran Thi Lien Huong</i>	
Chính sách thương mại quốc tế của Liên minh châu Âu về tiêu chuẩn xanh, tiêu chuẩn thẩm định tính bền vững doanh nghiệp và đề xuất đối với Việt Nam	18
<i>Pham Thi Hong My</i>	
Nghiên cứu tác động của việc áp dụng bộ mục tiêu phát triển bền vững SDG tới mức độ tích hợp chính sách tại các tổ chức quốc tế thuộc Liên Hợp Quốc hoạt động tại Việt Nam	19
<i>Le Ngoc Dung</i> <i>Tran Thuy Ngan</i> <i>Nguyen Cam Nhung,</i> <i>Tran Thi Thanh Tam</i> <i>Tran Thi Khanh Trang</i> <i>Vu Thi Phuong Mai</i>	
Utilizing New-Generation FTA Commitments: The Role Of Knowledge Sharing Practices	20
<i>Pham Thi Cam Anh</i> <i>Nguyen Huong Giang</i> <i>Trinh Thi Thu Huong</i> <i>Vu Kim Dung</i>	
Sustainable Development Provisions In New-Generation Free Trade Agreements Among Asean Countries: Convergence Or Divergence?	21
<i>Vu Kim Ngan</i> <i>Tran Hoang Minh</i>	
The Impacts Of International Trade On Female Labor: Insights From Global Studies And Implications For Vietnam	22
<i>Nguyen Hong Hanh</i> <i>Lu Thi Thu Trang</i> <i>Mac Thi Ngoc Diep</i>	
The Impact Of E-Commerce On International Trade In Vietnam	23
<i>Nguyen Thu Ha Trang</i> <i>Nguyen Anh Viet</i> <i>Nguyen Phuong Linh</i>	

Multilateral And Regional Cooperation In Digital Trade In Asia-Pacific: Implications For Vietnam	24
<i>Nguyen Hong Hanh</i>	
<i>Le Ngoc Chau Giang</i>	
<i>Tran Vu Bao Anh</i>	
<i>Dang Nhat Binh</i>	
<i>Le Thanh Binh</i>	
Upcoming Pilot Ets Of Vietnam: Projections Of Vietnam's Steel Export Competitiveness In The Global Trade Market	25
<i>Ngo Hoang Quynh Anh</i>	
<i>Lai Khanh Lam</i>	
<i>Ngo Thi Mai Hien</i>	
<i>Nguyen Cam Ly</i>	
<i>Nguyen Duc Ha Nam</i>	
<i>Nguyen Thu Trang</i>	
An Analysis of Impact of Some Determinants on Vietnam's Exports: Applying the Gravity Model Approach	26
<i>Vu Thanh Toan</i>	
<i>Nguyen My Ha</i>	
<i>Nguyen Quang Linh</i>	
Immigration And Intra-Industry Trade In Asean: A Comprehensive Empirical Analysis	27
<i>Tran Anh Tien</i>	
<i>Nguyen Minh Anh</i>	
<i>Tran Duc Phu</i>	
<i>Trinh Quoc Vinh</i>	
The Impact Of Information And Communication Technology (ICT) On International Trade Of Developing Asian Countries.....	28
<i>Nguyen Thu Ha Trang</i>	
<i>Nguyen Phuong Linh</i>	
<i>Lai Minh Sang</i>	
An Analysis Of The Division Of Gain From Trade Between Developed And Developing Countries: The Global Value Chain Perspective	29
<i>Luong Thi Ngoc Oanh</i>	
<i>Nguyen Quy Duong</i>	
<i>Nguyen Thi Linh Dan</i>	
Reshaping Global Semiconductor Supply Chains In The New Context And Implications For Vietnam	30
<i>Do Ngoc Kien</i>	
<i>Nguyen Thi Van Trang</i>	

Risk Assessment Of Vietnam's Textile Sector In GVCS.....	31
<i>Doan Quang Hung</i> <i>Nguyen Thi Van Trang</i> <i>Tran Khanh Linh</i> <i>Pham Thanh Nam</i> <i>Trinh Quoc Vinh</i>	
Điều tra lẫn tránh thuế chống bán phá giá của Hoa Kỳ đối với Việt Nam và một số đề xuất	32
<i>Hoang Ngoc Thuan</i>	
Tiềm năng xuất khẩu của mặt hàng xoài tượng da xanh An Giang sang thị trường hàn quốc: thực trạng và giải pháp	33
<i>Nguyen Thi My Hanh</i> <i>Nguyen Thi Khanh Linh</i> <i>Nguyen Quy Duong</i> <i>Bui Ngoc Han</i> <i>Dang Kim Ngan</i> <i>Luong Thi Ngoc Oanh</i>	
The Exclusion Of The CISG And Its Impacts On International Trade: The Case Of Vietnam	34
<i>Tran Thanh Tam</i>	
Bảo vệ dữ liệu cá nhân – thách thức trong thời kì phát triển kinh tế số tại Việt Nam	35
<i>Luu Thi Bich Hanh</i>	
Chế định pháp lý giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng hình thức trực tuyến - nghiên cứu so sánh tại Vương quốc Anh và Việt Nam	36
<i>Nguyen Thi Minh Hong</i>	

**INCENTIVES FOR RENEWABLE ENERGY INVESTORS: MEASURES
TOWARDS SUSTAINABLE DEVELOPMENT OR A TRAP FOR STATES?
– AN APPROACH FROM INTERNATIONAL INVESTMENT LAW**

*Nguyen Thi Anh Tho**

*Nguyen Thuy Anh***

Abstract: States and international institutions advocate non-conventional energy sources as a solution for sustainable development, providing renewable energy investors with various incentives. Against this background, such policies drive states into a tough dilemma of balancing sustainable development purposes and national benefits, especially financial ones. Withdrawing or adjusting previous incentives becomes a preferred option for states to control their losses on the one hand. This reaction, on the other hand, drives states into unpleasant situations, in which these states may be alleged to breach their obligations under international investment agreements (“IIAs”) from renewable energy investors. Such limitation reduces policy options available to states. They, therefore, expect to derive lessons from arbitral awards to pursue sustainable development purposes while preventing looming disputes.

Keywords: *Renewable Energy, Sustainable Development, Investor, State, International Investment Law.*

** Hanoi Law University, Email: thona@hlu.edu.vn, corresponding author.*

*** Vietnam Maritime University, Email: anhnt.hh@vimaru.edu.vn.*

GREEN SUBSIDIES UNDER THE WORLD TRADE ORGANIZATION REGIME AND EXPERIENCE FOR VIETNAM

*Nguyen Thi Minh Nghia**

Abstract: At the 2023 United Nations Climate Change Conference (COP28), countries committed to implementing the Paris Agreement to limit the global temperature increase to 1.5°C in order to mitigate the impacts of climate change. Renewable energy solutions are emphasized due to their potential to replace fossil fuels, a major source of greenhouse gas emissions. Many countries prioritize sustainable development and green production policies to promote renewable energy. However, they face challenges related to green subsidy regulations of the World Trade Organization (WTO) and new-generation free trade agreements (FTAs). A notable example is the case of Canada – Certain Measures Affecting the Renewable Energy Generation Sector (DS412), Japan, the EU, and other countries accused Canada of subsidizing the domestic production of renewable energy equipment. Vietnam has also committed to reducing greenhouse gas emissions and has implemented various subsidy programs, financial support, and incentives for businesses in the renewable energy sector to attract foreign investment. However, these policies must comply with WTO regulations, especially Agreement on Subsidies and Countervailing Measures. This article will analyze the current application of green subsidies by various countries and propose recommendations for Vietnam in formulating policies to reduce greenhouse gas emissions and promote the development of renewable energy.

Keywords: *Renewable energy, Subsidies, WTO.*

** Research Assistant, The Institute of International and Comparative Law, The University of Economics and Law, VNU-HCM*

NAVIGATING RE-GLOBALIZATION AND DE-GLOBALIZATION: POLICY CHALLENGES AND STRATEGIES FOR VIETNAM

*Dao Gia Phuc**

Abstract:

In recent years, global discourse has increasingly focused on the contrasting trends of re-globalization and de-globalization, sparking diverse arguments from scholars worldwide. Re-globalization emphasizes reintegrating economies, promoting inclusivity, and addressing global challenges through cooperation. Conversely, de-globalization advocates for increased economic independence to mitigate risks associated with global interdependence. This paper explores these conflicting perspectives, examines their implications for developing countries, with a specific focus on Vietnam, and highlights strategies that small and developing countries have adopted in response to these trends.

Advocates of re-globalization argue that increased economic integration fosters peace, enhances resilience, and promotes sustainable development, enabling countries to leverage global value chains, access new markets, and benefit from technological advancements. Initiatives within the WTO's negotiations illustrate efforts to enhance global trade cooperation. The European Union has also championed re-globalization through policies promoting trade liberalization and environmental sustainability. Conversely, proponents of de-globalization suggest that economic self-reliance can shield countries from global shocks (e.g. pandemics) and protect domestic jobs. This perspective has been championed by some major economies, including the United States, through trade policies emphasizing national security and economic independence.

For Vietnam, navigating these trends presents unique challenges; it must contend with geopolitical tensions and shifting global trade dynamics. Thus, examining strategies of small and developing countries such as Singapore, Costa Rica, and Rwanda reveals key lessons. These nations have diversified their economies and enhanced resilience by investing in technology, education, and sustainable practices while also

** Doctor of Laws, Managing Director of the Institute of International and Comparative Law, University of Economics and Law, VNU-HCM, phucdg@uel.edu.vn*

strengthening regional cooperation and trade agreements. Vietnam can draw valuable lessons from these examples. By embracing a balanced policy framework that promotes resilience, inclusivity, and sustainability, Vietnam can navigate these complex trends and secure a prosperous future.

Keywords: *Re-globalization, De-globalization, Vietnam, Economic Policy, Trade, Sustainability, Developing Countries, Digital Infrastructure, Green Technology.*

IMPACT OF NATURAL RENTS AND GEOPOLITICAL RISKS ON DIGITAL TRADE IN MIDDLE-INCOME COUNTRIES: AN EMPIRICAL ANALYSIS

*Nguyen Thi Hong**

*Dang Tran Viet Hoa***

Nguyen Thi Minh Trang

Nguyen Le Huong Tra

Trinh Nhat Minh

Nguyen Tra My

Abstract: With the growing importance of digital trade in the global economy, it is necessary to provide a comprehensive understanding of the factors influencing its development, particularly in middle-income countries. This study investigates the effects of natural rents (*NR*) and geopolitical risks (*GPR*) on digital trade (*DT*) across 40 middle-income countries during the period from 2000 to 2023. Employing the Two-step System Generalized Method of Moments (*S-GMM*) approach to address potential endogeneity issues, the authors find that natural rents and geopolitical risks exert a negative influence on digital trade. In contrast, economic growth positively impacts and the exchange rate insignificantly influences digital trade in middle-income nations. Based on these findings, several policy recommendations are proposed to help mitigate the adverse effects of natural rents and geopolitical risks on digital trade. By addressing these challenges, policymakers can unlock the full potential of digital trade and support sustainable economic growth in middle-income countries.

Keywords: *digital trade, natural rents, geopolitical risks index, middle-income countries, S-GMM*

JEL code: D81, F14, F18, Q34

** Foreign Trade University*

*** Corresponding author, Foreign Trade University, Hanoi, Vietnam, email: hoaviet2603@gmail.com*

EMISSIONS TRADING SYSTEM AND CARBON PRODUCTIVITY

*Truong Quang Bao**

*Nguyen Quynh Huong***

Abstract: The Emissions Trading System (ETS) generates an economic incentive to minimize greenhouse gas emissions by effectively pricing pollution. This study examines the effect of the ETS on the Carbon Productivity of related determinants. Exploiting the unique panel data for 56 nations globally during the 2000-2019 period, the authors apply the Generalized method of moments (GMM) to investigate the effects of implementing the ETS on Carbon Productivity. The main results of this paper are as follows. First, the ETS policy exerts the most advantageous impacts on national carbon productivity, followed by R&D intensity and total population, respectively. Second, the FDI factor exerts an adverse implication. The results may provide useful information for proposals of establishment and orientation for implementation and operation of the ETS.

Keywords: carbon market, carbon productivity, Emissions Trading System, sustainable development.

* First author, email: quangbao1308@gmail.com

** Corresponding author, email: nguyenquynhhuong.cs2@ftu.edu.vn

AI-GENERATED WORKS RELATED CHALLENGES TO DEVELOPING COUNTRIES UNDER INTELLECTUAL PROPERTY LAW

*Ho Thuy Ngoc**

Abstract: Rapid advancement in artificial intelligence (AI) has led to the rise of AI-generated works application to various industries, resulting in several emerging challenges that international trade has currently faced. AI-generated works heavily rely on data, often collected across borders. This raises significant concerns within the framework of intellectual property law including but not limited to authorship and ownership, originality and creativity, and legal personality of AI. Different countries have varying regulations and standards related to AI-generated works but do not yet comprehensively address such concerns. Developing countries might benefit from the flexibility offered by limited intellectual property protections for AI-generated works. In such context, are there any emerging intellectual property law -related legal challenges arising from AI- generated works posed by developing countries while participating in international trade? What approaches can be suggested to strike a balance between promoting innovation and ensuring fair and equitable access to technological advancements in the global AI landscape? The paper aims to (1) present empirical findings for the two questions using India, China, South Africa, Brazil as case studies, and (2) to propose alternative viewpoints to practitioners and/or policymakers. The paper employs interdisciplinary approaches to analyze legal issues and developments, examines specific legal cases or controversies to illustrate the arguments, and uses normative analysis to assess the ethical or philosophical justification.

Keywords: *AI-generated works, Intellectual property law, challenges and opportunities*

** Doctor, Faculty of Law - Foreign Trade University, email: ngocht@ftu.edu.vn*

VIETNAM'S POTENTIAL TO BECOME THE “WORLD’S FACTORY” AND IMPACT ON INTERNATIONAL TRADE: A COMPREHENSIVE ANALYSIS

*Nguyen Minh Duc, Vu Nguyen Phu Binh, Nguyen Hoang Tinh Nhi**
*Ngo Hoang Quynh Anh***

Abstract

Purpose: Given the growing trend of manufacturers worldwide switching their production sites to Vietnam, this paper explores Vietnam's emerging role as a global manufacturing hub and its implications on international trade dynamics. By analyzing such impacts, the paper seeks to provide Vietnamese and international bodies with actionable insights to navigate this changing international trade landscape.

Methodology: The paper employs a qualitative approach, by relying on existing literature and practical knowledge to analyze Vietnam’s potential and impact on trade flows. Case studies of similar countries like China or Bangladesh are also analyzed for impact evaluation.

Possible Findings: Vietnam has many potentials to make it a new global manufacturing hub, including participation in international trade agreements, low labor and operational costs, availability of infrastructure and resources, integration in supply chain network, and government incentives towards FDI.

Given the conditions, Vietnam is set to diversify global supply chains, and mitigate risks associated with over-reliance on China. Increased foreign direct investment (FDI) in Vietnam is poised to enhance technology transfer, job creation, fostering broader economic growth. The shift is also expected to exert competitive pressure on improvements in efficiency and capabilities in other low-cost manufacturing countries. However, the rising prominence of Vietnam also necessitates heightened scrutiny of environmental practices and labor standards.

The Vietnamese Government should focus on optimizing its supply chain, infrastructure, investment, and labor policies to cope with an increasing inflow of FDI. International manufacturers should understand Vietnam’s conditions to keep themselves prepared for changing manufacturing environments and new trade flows.

* Students, School of Economics & International Business, Foreign Trade University, Hanoi, Vietnam, email: k61.2212150058@ftu.edu.vn

** Lecturer, School of Economics & International Business, Foreign Trade University, Hanoi, Vietnam

Limitations: This paper relies on existing literature to draw relevant conclusions. The implications given are from Vietnam's perspectives and thus might be incomplete. Future studies may also take a quantitative approach to measure the impact for more insights.

Keywords: *Vietnam, International Trade, Manufacturing Hub, World's Factory, Foreign Direct Investment (FDI), Supply Chain Diversification*

**EFFECT OF TRADE OPENNESS, ENERGY UTILIZATION,
AND NATIONAL INCOME ON CO2 EMISSIONS
ACROSS ASIA-PACIFIC NATIONS**

*Nguyen Binh Duong**

Abstract: This study examines the interplay between trade openness, energy utilization, and national income on CO₂ emissions in Asia-Pacific nations over the past two centuries. Utilizing the framework of the Kuznets environmental curve theory, the research explores how these three economic factors contribute to environmental degradation, primarily through the release of CO₂, a major contributor to climate change. By analyzing panel data from various countries within the Asia-Pacific region, the study provides a nuanced understanding of how trade openness, energy utilization, and national income influence CO₂ emissions. The results yield important insights and offer policy recommendations that could help nations tailor their economic and environmental strategies. These strategies aim to harmonize economic growth with environmental sustainability, ensuring that socio-economic development does not come at the cost of ecological health. The findings are intended to guide policymakers in crafting regulations and practices that optimize trade and energy use while minimizing carbon footprints, thereby contributing to global efforts in combating climate change.

Keywords: *Asia-Pacific, CO₂, Energy Utilization, National Income, Trade Openness*

** Corresponding author, Faculty of International Economics, Foreign Trade University,
Email: duongnb@ftu.edu.vn*

QUY ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRONG MỘT SỐ HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO MÀ VIỆT NAM LÀ THÀNH VIÊN

*Nguyen Ngoc Ha**

Tóm tắt: Thương mại số và thương mại điện tử là hai khái niệm không hoàn toàn giống nhau. Một số quy định được đưa vào trong năm FTA mà Việt Nam là thành viên về thương mại điện tử có thể được sử dụng để điều chỉnh về thương mại số, trong đó có các quy định về tiếp cận thị trường; các quy tắc; nhóm các quy định tạo thuận lợi cho thương mại số; và giải quyết tranh chấp. Do đó, bài viết này, trên cơ sở làm rõ sự khác biệt giữa thương mại điện tử và thương mại số, sẽ tập trung vào phân tích những quy định điều chỉnh về thương mại số trong năm FTA mà Việt Nam là thành viên, từ đó, đưa ra một số đánh giá và kết luận.

Từ khóa: *Thương mại số, Hiệp định thương mại tự do, Việt Nam*

** Director of Institute of Creative Research, Foreign Trade University, email: hann@ftu.edu.vn*

PHÂN TÍCH QUY ĐỊNH VỀ ESG TRONG CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VÀ KHUYẾN NGHỊ CHO VIỆT NAM

*Trinh Thi Thu Huong**

*Ly Nguyen Ngoc***

Tóm tắt: Xu hướng ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) đang trở thành yếu tố quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp, khi người tiêu dùng và nhà đầu tư ngày càng chú trọng đến trách nhiệm xã hội và tác động môi trường. Bên cạnh đó, ESG giúp doanh nghiệp tăng cường uy tín, thu hút vốn đầu tư dài hạn và giảm thiểu rủi ro pháp lý. Quy định về ESG trong các Hiệp định thương mại tự do (Free Trade Agreements - FTAs) ngày càng chặt chẽ hơn, khi nhiều FTAs hiện nay không chỉ tập trung vào việc giảm thuế quan mà còn đưa ra các điều khoản về tiêu chuẩn môi trường và xã hội. Các doanh nghiệp tuân thủ ESG sẽ có lợi thế trong việc tiếp cận thị trường toàn cầu, tận dụng tốt các ưu đãi từ FTA, đồng thời tránh được các rào cản thương mại liên quan đến bảo vệ môi trường và quyền lao động. Tính đến tháng 09/2024, Việt Nam đã tham gia ký kết và thực thi 16 FTA và đang trong quá trình đàm phán 03 FTAs. Bằng phương pháp tổng hợp, bài viết sẽ phân tích chi tiết các quy định liên quan tới ESG trong 16 FTA, từ đó đưa ra một số đề xuất cho Việt Nam.

Từ khoá: *ESG, FTA, Việt Nam*

* Foreign Trade University, email: ttthuong@ftu.edu.vn

** Foreign Trade University, email: nguyennngoc@ftu.edu.vn

CƠ CHẾ ĐIỀU CHỈNH BIÊN GIỚI CACBON (CBAM) CỦA EU VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ CHO VIỆT NAM

*Lee Hyung Yeon**

*Tran Thi Lien Huong***

Tóm tắt: Năm 2021, Liên minh Châu Âu (European Union – EU) thông qua Luật Khí hậu và đặt ra mục tiêu giảm lượng khí thải nhà kính ròng ít nhất 55% vào năm 2030 so với năm 1990, với mục tiêu đạt được mức trung hòa carbon vào năm 2050. Để đạt được mục tiêu này, EU đã ban hành “Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (Carbon Border Adjustment Mechanism – CBAM)” và bắt đầu thực hiện theo từng giai đoạn từ ngày 1 tháng 10 năm 2023. CBAM là một biện pháp thương mại nhằm ngăn chặn rò rỉ carbon và khắc phục sự khác biệt giữa các quốc gia bằng cách áp dụng thuế/phí carbon đối với các sản phẩm được sản xuất và nhập khẩu ở các quốc gia có lượng khí thải carbon cao. EU quy định CBAM có hiệu lực từ ngày 16 tháng 5 năm 2023. Nhưng thực hiện trong giai đoạn thời kì quá độ từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 12 năm 2025 và dự đoán sẽ thực hiện toàn diện từ ngày 1 tháng 1 năm 2026. Cùng với lộ trình thực hiện CBAM, nhóm tác giả đánh giá một số tác động đến nền kinh tế trong nước, đồng thời đưa ra một số khuyến nghị cho Việt Nam để có thể đáp ứng với những điều kiện mới.

Từ khoá: *CBAM, EU, carbon*

* DAHM Vietnam - Korea Law Research Institute. Email: dahmlawvn@gmail.com

** Foreign Trade University

CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU VỀ TIÊU CHUẨN XANH, TIÊU CHUẨN THẨM ĐỊNH TÍNH BỀN VỮNG DOANH NGHIỆP VÀ ĐỀ XUẤT ĐỐI VỚI VIỆT NAM

*Pham Thi Hong My**

Tóm tắt: Trong bối cảnh thương mại quốc tế hiện nay, Liên minh Châu Âu (EU) đã có những động thái mới hoạch định chính sách hướng đến tiêu chuẩn xanh và tiêu chuẩn thẩm định tính bền vững của doanh nghiệp bằng việc xây dựng quy định pháp lý cụ thể điều chỉnh. Điều này cũng đánh dấu sự thay đổi tư duy lại thương mại quốc tế trước những thách thức mới bằng việc áp dụng kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh hóa, đáp ứng tiêu chuẩn lao động và môi trường. Việt Nam với vị thế đối tác thường xuyên xuất khẩu các mặt hàng chủ lực sang thị trường EU cũng sẽ chịu sự tác động và cần chủ động thay đổi để nâng cao năng lực cạnh tranh toàn diện trong chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng nhằm khai thác hiệu quả thị trường này. Vì thế, bài viết sẽ tập trung phân tích (i) Nội dung chính sách thương mại quốc tế của Liên minh Châu Âu về tiêu chuẩn xanh – tiêu chuẩn thẩm định tính bền vững doanh nghiệp; (ii) Tác động của chính sách và một số đề xuất cho Việt Nam nhằm đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường Liên minh Châu Âu.

Từ khóa: *thương mại quốc tế; thẩm định tính bền vững doanh nghiệp; xanh*

** Faculty of Law, Saigon University, email: pthmy@sgu.edu.vn*

NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC ÁP DỤNG BỘ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SDG TỚI MỨC ĐỘ TÍCH HỢP CHÍNH SÁCH TẠI CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ THUỘC LIÊN HỢP QUỐC HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM

*Le Ngoc Dung, Tran Thuy Ngan, Nguyen Cam Nhung,
Tran Thi Thanh Tam, Tran Thi Khanh Trang*
Vu Thi Phuong Mai***

Tóm tắt: Cả phát triển bền vững lẫn tích hợp chính sách đều là hai vấn đề nhận được nhiều sự quan tâm trên thế giới trong bối cảnh hiện nay. Vào năm 2015, khi Liên Hợp Quốc thông báo bộ mục tiêu SDG bao gồm 17 mục tiêu, ở mục tiêu 17, mục 14 có ghi rõ “Tăng cường gắn kết chính sách vì phát triển bền vững”. Đến nay, chưa có những bằng chứng thực sự rõ ràng cho thấy tác động giữa việc lồng ghép bộ mục tiêu SDG vào hoạt động của một tổ chức có ảnh hưởng đến mức độ tích hợp chính sách. Trong bài nghiên cứu này, nhóm xem xét đánh giá mối quan hệ giữa tích hợp chính sách với việc áp dụng SDG như là một khung hướng dẫn hoạt động tại các tổ chức quốc tế thuộc Liên Hợp Quốc tại Việt Nam, dựa trên kỹ thuật đo lường tần suất của từ khóa. Từ phân tích của bài nghiên cứu, nhóm thấy rằng việc thực hiện SDG có ảnh hưởng tích cực đến mức độ tích hợp chính sách của một tổ chức, một phần chứng minh được đóng góp tích cực của bộ mục tiêu SDG như một hình thức quản trị toàn cầu thông qua việc thiết lập mục tiêu chung.

Từ khóa: *Mục tiêu phát triển bền vững, Phát triển bền vững, SDG, Tích hợp chính sách, Tổ chức quốc tế*

* Students, School of International Economics and Business, Foreign Trade University, email: k60.2114110060@ftu.edu.vn

** Lecturer, Faculty of International Economics, Foreign Trade University

UTILIZING NEW-GENERATION FTA COMMITMENTS: THE ROLE OF KNOWLEDGE SHARING PRACTICES

*Pham Thi Cam Anh**
Nguyen Huong Giang
Trinh Thi Thu Huong
Vu Kim Dung

Abstract: We use PLS-SEM to explore the link between organizational knowledge sharing culture, market knowledge and FTA utilization. A sample of 532 Vietnamese firms operating in export – import sector was chosen for analysis. In addition to survey results, the research team has conducted consultations and in-depth interviews with experts and representatives of state management agencies and private sector about organizational knowledge sharing and effective utilization of new-generation FTA commitments. We find evidence that many enterprises have been unable to grasp the incentives of new-generation FTAs. From the research findings, knowledge sharing and market knowledge have a positive direct effect on FTA utilization. It is recommended that choosing the appropriate people to attend the hand-on training courses and encouraging social interactions among employees to share knowledge will help improve FTA utilization.

Keywords: *Knowledge sharing, market knowledge, FTA utilization*

* Foreign Trade University, email: phamthicamanh@ftu.edu.vn

SUSTAINABLE DEVELOPMENT PROVISIONS IN NEW-GENERATION FREE TRADE AGREEMENTS AMONG ASEAN COUNTRIES: CONVERGENCE OR DIVERGENCE?

*Vu Kim Ngan**
*Tran Hoang Minh***

Abstract: This paper examines the incorporation of sustainable development provisions within the new-generation free trade agreements (FTAs) among ASEAN countries. By conducting a detailed regulatory analysis, the study identifies the various approaches taken by different member states and evaluates the extent of convergence in their sustainability regulations. The findings highlight key similarities and differences in how these provisions are framed, shedding light on potential areas of conflict or cooperation. Based on this analysis, the research provides policy recommendations aimed at harmonizing sustainable development regulations across ASEAN, thereby enhancing regional integration and promoting a cohesive approach to sustainability. These recommendations are designed to address existing regulatory gaps and align ASEAN's sustainability efforts with global standards, ultimately fostering a more sustainable and resilient economic community.

Keywords: *sustainable development, new-generation free trade agreements, ASEAN countries.*

** Dr, Foreign Trade University, Vietnam, email: nganvk@ftu.edu.vn*

*** LLM, Academy of Policy and Development, Vietnam*

THE IMPACTS OF INTERNATIONAL TRADE ON FEMALE LABOR: INSIGHTS FROM GLOBAL STUDIES AND IMPLICATIONS FOR VIETNAM

*Nguyen Hong Hanh**

Lu Thi Thu Trang

Mac Thi Ngoc Diep

Abstract: As international trade expands, its effects on labor markets, particularly women, have been widely debated. This study explores the impact of international trade on female labor, drawing insights from global research to formulate implications for Vietnam. The paper reviews existing literature on the relationship between trade liberalization and gender dynamics, examining how global economic integration influences female employment, wages, and working conditions. The findings suggest that while international trade can create new opportunities for women, it also presents challenges, such as job displacement and increased income inequality. The study highlights the importance of gender-sensitive policies that promote equitable participation in the labor market. In the context of Vietnam, where trade plays a pivotal role in economic growth, this research provides policy recommendations to enhance women's economic empowerment and mitigate potential negative impacts. These include improving access to education and skills training, enforcing labor rights, and ensuring equal opportunities in high-growth sectors.

Keywords: *international trade, female labor, gender equality, Vietnam, labor market, trade liberalization*

* Foreign Trade University, email: hanhnh@ftu.edu.vn

THE IMPACT OF E-COMMERCE ON INTERNATIONAL TRADE IN VIETNAM

*Nguyen Thu Ha Trang**

Nguyen Anh Viet

Nguyen Phuong Linh

Abstract: This study investigates the impact of e-commerce on international trade in Vietnam, aiming to understand its role in enhancing trade efficiency, market accessibility, and economic growth. With the rapid digitalization of global markets, e-commerce has become a pivotal factor in international trade dynamics, especially in developing economies like Vietnam. The research employs a quantitative approach to analyze data from various sources, including trade reports, e-commerce platforms, and governmental statistics. By applying econometric models, the study evaluates the correlation between e-commerce adoption and trade performance metrics such as export volumes, trade balance, and market diversification. The quantitative research method employed includes data collection from 2015 to 2023, focusing on trade statistics and e-commerce usage metrics. Statistical tools such as regression analysis and structural equation modeling (SEM) are used to identify the relationships and impacts. The study also examines the challenges faced by Vietnam in this digital transition, including regulatory hurdles, cybersecurity threats, and the need for robust digital infrastructure. Government policies aimed at supporting e-commerce growth, such as improved internet connectivity and favorable trade regulations, have been pivotal in fostering this transformation. Additionally, the paper highlights the role of international partnerships and collaborations in enhancing Vietnam's e-commerce capabilities, driving innovation, and ensuring sustainable growth in the digital economy. The study concludes with policy recommendations to enhance e-commerce infrastructure, improve digital literacy, and promote a regulatory framework that supports the sustainable growth of e-commerce and international trade in Vietnam.

Keywords: *Digital Economy, E-commerce, Export Activities, International Trade, Market Accessibility*

* Marketing and Communication Department, School of Economics & International Business, FTU, email: nguyenthuhatrang.ktkdqt@ftu.edu.vn

MULTILATERAL AND REGIONAL COOPERATION IN DIGITAL TRADE IN ASIA-PACIFIC: IMPLICATIONS FOR VIETNAM

*Nguyen Hong Hanh**
*Le Ngoc Chau Giang***
Tran Vu Bao Anh
Dang Nhat Binh
Le Thanh Binh

Abstract: Recent development in international economic growth is characterized by digital trade. As countries in Asia-Pacific are striving toward the digitalization of trade in goods and services, the transnational cooperation in this area is becoming more pronounced. The aim of this research is to provide an overview of the multilateral and regional cooperation in digital trade in Asia-Pacific and suggest recommendations for the further development of Vietnam's digital economy. The paper utilizes qualitative methodology by evaluating key provisions related to digital economy of trade agreements between Asia Pacific and Vietnam, including the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership Agreement (CPTPP), the Regional Comprehensive Economic Partnership Agreement (RCEP), and ASEAN E-commerce agreements. After making comparisons among these agreements, the study concluded by proposing implications for Vietnam. The findings reveal cross-national cooperation in digital trade in Asia Pacific is expected to rapidly accelerate in the upcoming years, requiring Vietnam to promptly develop e-commerce activities and keep abreast of any development. The results highlight the need for Vietnam to develop a clear understanding of current digital trade rules and agreements in Asia-Pacific, enhance domestic legislation on issues regarding digital economy, and ensure inclusive and sustainable development. Despite a growing body of research on digital trade, limited comprehensive studies have examined a wide range of multilateral and regional agreements, particularly their impact on developing economies. This research offers an original comparative analysis of key provisions of leading digital trade agreements (DTAs) as well as offers lessons for Vietnam.

Keywords: Asia Pacific, Digital Economy, Digital Trade, Regional cooperation, Vietnam

** Lecturer, School of Economics and International Business Foreign Trade University, Hà Nội, Việt Nam*

*** Foreign Trade University, Hà Nội, Việt Nam, email: k62.2311110044@ftu.edu.vn*

UPCOMING PILOT ETS OF VIETNAM: PROJECTIONS OF VIETNAM'S STEEL EXPORT COMPETITIVENESS IN THE GLOBAL TRADE MARKET

*Ngo Hoang Quynh Anh **

Lai Khanh Lam

Ngo Thi Mai Hien

Nguyen Cam Ly

Nguyen Duc Ha Nam

Nguyen Thu Trang

Abstract: In view of the challenges posed by climate change, the transition towards a low-carbon economy has become an imperative for nations worldwide. Vietnam, to fulfill the commitment of achieving Net Zero by 2050 at COP26, proactively research and implement climate solutions in all sectors, with carbon pricing being one of the fundamental movements. A pivotal step in this endeavor is the implementation of an Emission Trading Scheme (ETS), with a pilot program for emission-heavy industries expected to run from 2025 to 2027. The steel industry is expected to be significantly impacted in various aspects, both in the production and the commercialization process. Through qualitative research using secondary data from reliable sources, this paper assesses the effects of the ETS on Vietnam's steel industry, thus assessing its competitiveness in the global trade market. Our findings indicate that the ETS will drive up steel prices and lower Vietnam steel export price competitiveness, especially in price-sensitive markets. However, in the long run, the ETS also presents positive outcomes by driving the transition to lower-carbon steel production methods and aligning Vietnam's practices with international carbon emission regulations, thereby giving a competitive edge over "low-price competitors" in terms of "green steel". Drawing from the analysis of this research, some strategic recommendations for businesses and industry associations to adapt to the new regulatory environment for long-term sustainability and market positioning are proposed.

Keywords: *pilot ETS of Vietnam, steel export*

** Foreign Trade University, email: anh.nhq@ftu.edu.vn.*

AN ANALYSIS OF IMPACT OF SOME DETERMINANTS ON VIETNAM'S EXPORTS: APPLYING THE GRAVITY MODEL APPROACH

*Vu Thanh Toan**

*Nguyen My Ha***

*Nguyen Quang Linh***

Abstract: This paper applies the gravity model to examine some main determinants of Vietnam's exports to the 25 largest trading partners from 2018 to 2022, based on estimation with REM, FEM and FGLS. The empirical results show that Vietnam's export growth generally has a positive correlation with its GDP and importing countries' GDP. Furthermore, it has a negative relationship with distance from Vietnam to trading partners. These findings are consistent with those of the previous studies of the gravity model. Particularly, border effects and trade openness play a significant role in promoting exports of Vietnam. Therefore, these factors have contributed to explaining the success in exports of Vietnam over the past few years except for the dummy variable –FTA, which shows the reverse outcome.

Keywords: Gravity model, Vietnam's exports, determinants

** PhD, The School of Economics and International Trade, Foreign Trade University (Vietnam)*

*** The School of Economics and Management, Southeast University (China)*

IMMIGRATION AND INTRA-INDUSTRY TRADE IN ASEAN: A COMPREHENSIVE EMPIRICAL ANALYSIS

*Tran Anh Tien**
Nguyen Minh Anh
Tran Duc Phu
Trinh Quoc Vinh

Abstract: The ASEAN region has experienced increased integration through trade and migration. However, the interrelations between trade and immigration policies are not sufficiently addressed by public policies in ASEAN. This research uses a gravity model to investigate the direct linkages between migration flows and intra-industry trade (horizontal and vertical intra-industry trade) in the 10 ASEAN nations between 1990 and 2020. Using a panel data approach, this paper found that the stock of immigrants has a negative effect on the share of bilateral intra-industry trade. This suggests that immigration provides a better explanation for one-way trade or trade between industries. The enormous flow of unskilled ASEAN immigrants has diminished the likelihood of establishing networks between the home and host nations, as seen by the low prevalence of immigrant-link effects.

Keywords: *Intra-industry trade, Horizontal intra-industry trade, Vertical intra-industry trade, Immigration, ASEAN.*

* Foreign Trade University, email: trananhtien@ftu.edu.vn

THE IMPACT OF INFORMATION AND COMMUNICATION TECHNOLOGY (ICT) ON INTERNATIONAL TRADE OF DEVELOPING ASIAN COUNTRIES

*Nguyen Thu Ha Trang**

Nguyen Phuong Linh

Lai Minh Sang

Abstract: This study explores the impact of Information and Communication Technology (ICT) on international trade in developing Asian countries. Using panel data, the analysis investigates how various ICT components—such as internet usage, broadband subscriptions, mobile cellular use, and secure internet servers—influence trade performance. Findings indicate that enhanced ICT infrastructure significantly boosts trade by facilitating smoother transactions, communication, and market access. However, challenges like limited cybersecurity and digital skills remain obstacles. The study concludes with policy recommendations, urging investments in digital infrastructure and skills development to foster sustainable trade growth in these countries.

Keywords: *ICT Infrastructure, International Trade, Asian Developing Economies, Digital Connectivity, Trade Facilitation*

* Foreign Trade University, email: nguyenthuhatrang.ktkdqt@ftu.edu.vn.

AN ANALYSIS OF THE DIVISION OF GAIN FROM TRADE BETWEEN DEVELOPED AND DEVELOPING COUNTRIES: THE GLOBAL VALUE CHAIN PERSPECTIVE

*Luong Thi Ngoc Oanh**

Nguyen Quy Duong

Nguyen Thi Linh Dan

Abstract: This study examines the division of gain from trade through the lens of global value chain (GVC) with case study of chocolate, apparel, and grape wine as final products. It addresses two key questions: how developing and developed countries participate in respective GVCs, and how the added values are divided along the corresponding global value chains. The cases reveal that developing countries only take on low-value segments, while developed countries dominate high-value segments through advanced production, branding, and technological expertise. Therefore, although supplying crucial in supplying raw materials, developing countries capture only a small share of the economic benefits.. This dynamic contributes to widening income gaps between the relevant rich and poor nations. By examining the roles and contributions of different countries within GVCs, the study provides insights into the structural factors that exacerbate economic disparities. It highlights opportunities for developing countries to enhance their participation and value capture by investing in technology, infrastructure, and education, and by targeting niche markets.

Keywords: Global Value Chains (GVCs), International Trade, Economic Inequality, Developing Countries.

** Corresponding author, Foreign Trade University, 91 Chua Lang, Hanoi, Vietnam;
Email: luongngoc.oanh@ftu.edu.vn*

RESHAPING GLOBAL SEMICONDUCTOR SUPPLY CHAINS IN THE NEW CONTEXT AND IMPLICATIONS FOR VIETNAM

*Do Ngoc Kien**
Nguyen Thi Van Trang

Abstract: Semiconductors are a crucial input into production of information communications technology industry, electronics and motor vehicles. The global structure of semiconductor supply chains has enabled the industry to deliver continual leaps in cost savings and performance enhancements, ultimately contributed the explosion in information technology and digital services. However, global semiconductor supply chains has recently undergone significant disruptions following the pandemic including geopolitical tensions and trade conflicts, putting the successful continuation of the global model at risk. Addressing these vulnerabilities requires a combination of carefully designed actions from policymakers. This research identifies structural changes in the global semiconductor supply chains through reshaping trends such as reshoring, near-shoring, sourcing diversification, and regionalization to deal with supply risks and geopolitical uncertainties and enhance supply chain resilience. The research then explores opportunities and challenges of Vietnam as a player in the global semiconductor supply chains, and implications for Vietnam to enhance its role. This research contributes to the understanding of global semiconductor supply chain dynamics and offers actionable insights for Vietnam's strategic planning in the semiconductor industry.

Keywords: *global semiconductors supply chain, reshaping, semiconductors, supply chain restructuring*

* Foreign Trade University, email: dongockien@ftu.edu.vn

RISK ASSESSMENT OF VIETNAM'S TEXTILE SECTOR IN GVCS

Doan Quang Hung
*Nguyen Thi Van Trang**
Tran Khanh Linh
Pham Thanh Nam
Trinh Quoc Vinh

Abstract: The increasing frequency and unpredictability of global shocks - ranging from natural disasters and political conflicts to pandemics - have disrupted international trade, revealing the vulnerabilities of global value chains (GVCs). This study assesses the risks within Vietnam's textile sectors on product level, products categorized by 6-digit HS codes in detail. We identify key vulnerabilities through two main indicators: (i) the Revealed Comparative Advantage (RCA) index, and (ii) the Hirschman–Herfindahl Index (HHI). Our analysis reveals high-risk commodities in the textile sector and provides a foundation for future research ideas.

Keywords: *Global value chain, risk assessment, textile, risky products, Vietnam*

* Foreign Trade University, email: nguyenvantrang.ktkdqt@ftu.edu.vn

ĐIỀU TRA LẤN TRÁNH THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ CỦA HOA KỲ ĐỐI VỚI VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT

Hoang Ngoc Thuan*

Tóm tắt: Kể từ năm 2018, chính sách bảo hộ thương mại có xu hướng quay trở lại, nhất là với các diễn biến ngày càng leo thang của cuộc chiến tranh thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc. Các quốc gia sử dụng ngày càng nhiều biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM) nhằm bảo hộ ngành sản xuất trong nước, trong đó biện pháp chống bán phá giá (CBPG) được sử dụng nhiều hơn cả. Đi cùng với xu thế này là hiện tượng gia tăng các hành vi lẩn tránh thuế PVTM, trong đó chủ yếu là lẩn tránh thuế CBPG vì về mặt lý thuyết và trên thực tế, việc bị áp thuế CBPG làm hàng hoá của doanh nghiệp kém cạnh tranh hơn nên sẽ nảy sinh nguy cơ lẩn tránh thuế. Bài viết góp phần nghiên cứu thực tiễn điều tra lẩn tránh thuế CBPG của Hoa Kỳ và đề xuất một số lưu ý cho doanh nghiệp Việt Nam.

Từ khoá: *điều tra lẩn tránh thuế chống bán phá giá*

** Foreign Trade University, email: hoangthuan@ftu.edu.vn*

TIỀM NĂNG XUẤT KHẨU CỦA MẶT HÀNG XOÀI TƯỢNG DA XANH AN GIANG SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

*Nguyen Thi My Hanh, Nguyen Thi Khanh Linh,
Nguyen Quy Duong, Bui Ngoc Han, Dang Kim Ngan*
Luong Thi Ngoc Oanh***

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu cho thấy Hàn Quốc là thị trường nhập khẩu xoài hàng đầu trên thế giới, trong đó, Thái Lan và Peru chiếm tỷ trọng lớn nhất. Tuy nhiên, Hàn Quốc đang dần mở cửa cho các nguồn cung mới nhằm đa dạng hóa lựa chọn xoài theo kích thước, hương vị và phong cách thưởng thức. Điều này cho thấy tiềm năng xuất khẩu xoài tượng da xanh của Việt Nam vào Hàn Quốc vẫn còn rất lớn. Hiện nay, tại An Giang có sản lượng xoài tượng da xanh dồi dào nhưng tình hình sản xuất còn phân tán, quy mô xuất khẩu ra nước ngoài còn chưa tương xứng với tiềm năng do việc áp dụng công nghệ còn hạn chế, chưa có nhiều vùng đạt tiêu chuẩn quốc tế. Nhận thức được triển vọng gia tăng thị phần xoài tượng da xanh An Giang tại Hàn Quốc, bài viết phân tích và đánh giá thực trạng xuất khẩu xoài tượng da xanh An Giang nhằm xây dựng các khuyến nghị, giải pháp giúp khai thác tiềm năng của mặt hàng này, từ đó góp phần nâng cao thương hiệu Xoài Việt Nam tại thị trường Hàn Quốc.

Từ khóa: *tiềm năng xuất khẩu, xoài tượng da xanh An Giang, Việt Nam, Hàn Quốc.*

** Students, Faculty of International Economics, Foreign Trade University, Hanoi, Vietnam*

*** Lecturer, Faculty of International Economics, Foreign Trade University, Hanoi, Vietnam, email: luongthingoc.oanh@ftu.edu.vn*

THE EXCLUSION OF THE CISG AND ITS IMPACTS ON INTERNATIONAL TRADE: THE CASE OF VIETNAM

*Tran Thanh Tam**

Abstract: Since the United Nations Convention on Contracts for the International Sale of Goods (CISG) came into force in Vietnam on January 1, 2017, few CISG cases have been reported by Vietnamese tribunals. This raises the question of whether the CISG can be implicitly or explicitly excluded. Specifically, when the CISG applies under Article 1(1)(a), but the parties choose Vietnamese law as the governing law, determining whether the CISG is implicitly excluded can be challenging. Drawing upon a number of semi-structured interviews conducted with a cross section of Vietnamese judges, arbitrators and lawyers together with recent Vietnamese tribunal cases, this paper reveals that there is a homeward trend in interpreting such issue in Vietnam. It argues that the failure of parties' representatives to invoke CISG rules during litigation does not clearly indicate an intention to exclude the Convention. The paper also reveals that the exclusion of the CISG has significant implications for international trade. The inconsistent application of the CISG by Vietnamese tribunals creates uncertainty for foreign businesses and complicates cross-border trade. This could reduce Vietnam's attractiveness as a trading partner and limit the benefits of the CISG's harmonization effects.

Keywords: *CISG, exclusion, implicit exclusion, international trade, Vietnam.*

* Foreign Trade University, Vietnam. Email: Tranthanhtam.cs2@ftu.edu.vn

BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN – THÁCH THỨC TRONG THỜI KÌ PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ TẠI VIỆT NAM

Luu Thi Bich Hanh*

Tóm tắt: Trong nền kinh tế số, việc sử dụng các công nghệ kỹ thuật số như trang web và máy tính để thu thập, phân tích, lưu trữ và chia sẻ thông tin trong việc phát triển các hoạt động kinh doanh, cũng như sử dụng Internet và công nghệ điện toán đám mây để quản lý dữ liệu trong mọi công ty và lĩnh vực kinh doanh đã tạo ra những thách thức mới trong việc bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân. Đối với các doanh nghiệp hoạt động trên nền tảng đám mây, mối lo ngại về bảo mật dữ liệu lớn rất đa dạng. Những mối nguy hiểm này bao gồm đánh cắp dữ liệu được lưu trữ trực tuyến, phần mềm độc hại và các cuộc tấn công có thể khiến hệ thống ngừng hoạt động, những rủi ro này có thể gây ra hậu quả tài chính nghiêm trọng cho công ty. Thông qua đặc trưng của nền kinh tế số, bài viết nêu ra các phương thức thu thập dữ liệu và phân tích những thách thức về vấn đề bảo vệ dữ liệu cá nhân trong thời kì phát triển kinh tế số tại Việt Nam, từ đó đưa ra một số khuyến nghị về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong thời kì phát triển kinh tế số tại Việt Nam.

** Foreign Trade University Ho Chi Minh City Campus, Email: Luuthibichhanh.cs2@ftu.edu.vn*

CHẾ ĐỊNH PHÁP LÝ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ BẰNG HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN - NGHIÊN CỨU SO SÁNH TẠI VƯƠNG QUỐC ANH VÀ VIỆT NAM

*Nguyen Thi Minh Hong**

Tóm tắt: Nội dung bài viết đề cập và phân tích Giải quyết tranh chấp trực tuyến (Online Dispute Resolution - ODR) như một giải pháp hữu hiệu trong lĩnh vực thương mại điện tử E-commerce. Thương mại điện tử đang phát triển ngày càng tăng trên toàn thế giới. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành này cũng đã nảy sinh vấn đề tranh chấp thương mại điện tử. Bản chất của tranh chấp khiến các bên khó giải quyết thông qua các nền tảng thông thường như tòa án và giải quyết tranh chấp thay thế (Alternative Dispute Resolution). Do đó, cơ chế ODR đưa ra giải pháp khả thi hơn cho người tiêu dùng điện tử. Tuy nhiên, ở Việt Nam, khung pháp lý và công nghệ của ODR vẫn còn rất thiếu vì thương mại điện tử là một ngành non trẻ. Do đó, bài viết này phân tích và xem xét công nghệ ODR cũng như khung pháp lý của nó thông qua nghiên cứu so sánh tại Vương quốc Anh và Việt Nam. Mục đích của bài viết này là đưa ra đánh giá tổng quan về giải pháp giải quyết tranh chấp trực tuyến tại Vương quốc Anh và, để bảo vệ người tiêu dùng trực tuyến, Việt Nam đang rất cần thiết một khuôn khổ pháp lý để giải quyết tranh chấp trực tuyến. Bài viết sẽ gồm các phần lớn sau: (1) Tổng quan về chế định pháp lý giải quyết tranh chấp trực tuyến trong thương mại điện tử (E-commerce); (2) Khung pháp lý và thực tế áp dụng ODR tại Vương quốc Anh; (3) Nghiên cứu so sánh và một số bài học cho việc xây dựng, hoàn thiện chế định pháp lý giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng trực tuyến tại Việt Nam.

Từ khóa: *giải quyết tranh chấp thương mại điện tử, trực tuyến, Vương quốc Anh, Việt Nam*

** Hanoi Bar Association, Email: luatsuminhong@gmail.com*